

Số: **61/2021/QĐST-HNGĐ**

Kế Sách, ngày 09 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 70/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà T. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông D. Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm nêu trên.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T và ông D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông D thống nhất giao con chung là cháu V sinh ngày 13/02/2019 cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành và giao con chung là cháu Y sinh ngày 31/12/2010 cho ông D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu V cho ông D không ai được quyền ngăn cản. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Y cho bà T không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T và ông D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà T và ông D tự thỏa thuận, nên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008853, ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà T đã nộp xong án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ông D không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Việt